

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án
Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 903 (đoạn từ vòng xoay ngã 5 thị trấn Cái Nhum đến đường tỉnh 902), huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 417/TTr-SKHĐT-KT, ngày 02/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 903 (đoạn từ vòng xoay ngã 5 thị trấn Cái Nhum đến đường tỉnh 902), huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, như sau:

Theo Quyết định số 2710a/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh	Nội dung điều chỉnh
4. Nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 903 (đoạn từ vòng xoay ngã 5 thị trấn Cái Nhum đến đường tỉnh 902), huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long có điểm đầu giao vòng xoay ngã 5 thị trấn Cái Nhum, điểm cuối	4. Nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư nâng cấp, mở rộng đường tỉnh 903 (đoạn từ vòng xoay ngã 5 thị trấn Cái Nhum đến đường tỉnh 902), huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long có điểm đầu giao vòng xoay ngã 5 thị trấn Cái Nhum, điểm cuối

Theo Quyết định số 2710a/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh	Nội dung điều chỉnh
<p>giao với ĐT.902 tại km19+670 thuộc xã An Phước, huyện Mang Thít, với tổng chiều dài tuyến đường khoảng 3.783m (bao gồm đoạn trong đô thị dài 1.360m và đoạn ngoài đô thị dài 2.423m), tải trọng thiết kế trục đơn 10 tấn, cao độ thiết kế tối thiểu tại mép mặt đường là +2,43m.</p> <p>Quy mô đầu tư như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt cắt ngang thiết kế đường sau khi nâng cấp, mở rộng có bề rộng nền đường 12m, trong đó: mặt đường bê tông nhựa rộng 9m, lề đường mỗi bên 1,5m. - Đối với hạng mục cầu Đìa Môn hiện hữu: giai đoạn này chỉ thay khe co giãn và thảm bê tông nhựa chặt mặt cầu dày 5cm. - Ngoài ra dự án còn đầu tư hệ thống cống thoát nước, vỉa hè, chiếu sáng, cây xanh, ... hệ thống an toàn giao thông theo quy định. Riêng hệ thống điện chiếu sáng đầu tư 01 bên toàn tuyến dự án. 	<p>giao với ĐT.902 tại km19+670 thuộc xã An Phước, huyện Mang Thít, với tổng chiều dài tuyến đường khoảng 3.783m (bao gồm đoạn trong đô thị dài 1.360m và đoạn ngoài đô thị dài 2.423m), tải trọng thiết kế trục đơn 10 tấn, cao độ thiết kế tối thiểu tại mép mặt đường là +2,43m.</p> <p>Quy mô đầu tư như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt cắt ngang thiết kế đường sau khi nâng cấp, mở rộng có bề rộng nền đường 12m, trong đó: mặt đường bê tông nhựa rộng 9m, lề đường mỗi bên 1,5m. - Đối với hạng mục cầu Đìa Môn hiện hữu: giai đoạn này chỉ thay khe co giãn và thảm bê tông nhựa chặt mặt cầu dày 5cm. - Ngoài ra dự án còn đầu tư hệ thống cống thoát nước, vỉa hè, chiếu sáng, cây xanh, ... hệ thống an toàn giao thông theo quy định. Riêng hệ thống điện chiếu sáng đầu tư 01 bên toàn tuyến dự án. - Bổ sung tuyến giao thông nông thôn dọc theo kè (phía bên trái ĐT.903): Điểm đầu giáp cầu Đìa Môn, điểm cuối giáp sông Rạch Đôi tại Km3+730 thuộc xã An Phước, huyện Mang Thít tổng chiều dài khoảng 2,4 Km, với quy mô như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Phần đường: Tải trọng thiết kế trục đơn 2,5 tấn; Cao độ thiết kế tối thiểu tại mép mặt đường là +2,43m, bề rộng nền đường 5,0m, trong đó: Mặt đường xe chạy bằng BTCT rộng 3,0m, lề đường phía kè rộng 1,50m, lề đường phía nhà dân rộng 0,50m; + Ngoài ra dự án còn đầu tư hệ thống cống thoát nước, vỉa hè, chiếu sáng, cây xanh và hệ thống an toàn giao thông theo quy định. - Bổ sung hạng mục kè dọc theo 2 bên

Theo Quyết định số 2710a/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh	Nội dung điều chỉnh
	<p>sông Rạch Đôi: Điểm đầu giáp cầu Địa Môn, điểm cuối giáp sông Rạch Đôi tại km3+730 thuộc xã An Phước, huyện Mang Thít, tổng chiều dài khoảng 4,85km với quy mô như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phần kè: Kết cấu kè mái bằng BTCT, chân khay BTCT đặt trên nền móng được gia cố đảm bảo ổn định công trình; + Xây dựng mới 03 cầu dân sinh kết nối ngang với ĐT.903 để đảm bảo giao thông thông suốt.
7. Diện tích sử dụng đất: 68.040m ² (trong đó diện tích cần thu hồi khoảng 25.308 m ²).	7. Diện tích sử dụng đất: 109.180m ² .
11. Phương án thiết kế cơ sở: Theo nội dung thiết kế cơ sở kèm theo báo cáo nghiên cứu khả thi dự án do Công ty Cổ phần IDECO Việt Nam lập và được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Công văn số 1282/SGTVT-QLKCCL ngày 30/6/2023.	11. Phương án thiết kế cơ sở: Theo nội dung thiết kế cơ sở kèm theo báo cáo nghiên cứu khả thi dự án do Công ty Cổ phần IDECO Việt Nam lập và được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Công văn số 1282/SGTVT-QLKCCL ngày 30/6/2023 và Công văn số 169/SGTVT-QLKCCL ngày 25/01/2024.
<p>12 Tổng mức đầu tư: 211.176.166.750 đồng</p> <p><i>Trong đó:</i></p> <p>Chi phí xây dựng: 72.348.432.272 đồng; Chi phí quản lý dự án: 1.399.613.308 đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 4.517.425.801 đồng; Chi phí khác: 2.391.965.022 đồng; Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 101.351.852.310 đồng; Chi phí dự phòng: 29.166.878.037 đồng;</p>	<p>12 Tổng mức đầu tư: 292.317.104.485 đồng</p> <p><i>Trong đó:</i></p> <p>Chi phí xây dựng: 138.465.441.789 đồng; Chi phí quản lý dự án: 2.191.530.311 đồng; Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 8.030.325.376 đồng; Chi phí khác: 3.529.688.461 đồng; Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 102.682.704.010 đồng; Chi phí dự phòng: 37.417.414.538 đồng;</p>

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 2710a/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc

Nhà nước Vĩnh Long, Chủ tịch UBND huyện Mang Thít, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.04.05.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**